

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 31 /7/2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuở

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam

2. Ông Võ Hoàng Hiếu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Trang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Lanh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 206/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 294/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp Thanh T, xã Định T, huyện M, tỉnh B

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp Định N, xã Định T, huyện M, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đào Thị Thu H trình bày:

Vào năm 2007 chị và anh Nguyễn Thanh C được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Sau đám cưới vợ chồng sống cùng gia đình chồng ở ấp Định Nghĩa, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Sau đó vợ chồng không hạnh phúc do không hợp nhau, không vui vẻ, bất đồng mọi quan điểm trong cuộc

sống, nên chị yêu cầu ly hôn. Vợ chồng ly thân từ tháng 01 năm 2024 đến nay. Chị và anh C có 01 con chung tên Nguyễn Đào Tường V, sinh ngày 09 tháng 5 năm 2011, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có.

Theo bản tự khai, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Thanh C trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Đào Thị Thu H về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Về nguyên nhân mâu thuẫn là không có, anh còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con là Nguyễn Đào Tường V, sinh ngày 09 tháng 5 năm 2011, không yêu cầu chị H cấp dưỡng, nếu chị H nuôi con anh không cấp dưỡng. Anh và chị H không có tài sản chung và nợ chung.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu H đối với anh Nguyễn Thanh C. Chị Đào Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh C; giao con chung là Nguyễn Đào Tường V, sinh ngày 09/5/2011 cho chị H nuôi; ghi nhận việc chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng; tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đào Thị Thu H khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con với anh Nguyễn Thanh C nên quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp con chung" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Thanh C có nơi cư trú tại ấp Định Nghĩa, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Chị Đào Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 9 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo lời trình bày của chị H thì quá trình chung sống chị và anh C không có hạnh phúc, thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vì không còn tình cảm với anh C nên chị yêu cầu xin ly hôn. Anh C không đồng ý với lời trình bày của chị H, anh

cho rằng vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì nên anh không đồng ý ly hôn. Xét thấy, chị H và anh C không thống nhất với nhau về việc có mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng. Theo quy định của pháp luật thì tình cảm vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, cùng xây dựng gia đình no ấm bền vững nhưng anh C và chị H không đảm bảo được điều này, chị H kiên quyết xin ly hôn với anh C. Do đó có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh C.

[4] Chị Đào Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh C có 01 con chung tên Nguyễn Đào Tường V, sinh ngày 09/5/2011, đang sống với chị H. Sau khi ly hôn chị H, anh C đều có yêu cầu nuôi cháu V, không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, cháu V đang được chị H nuôi dưỡng tốt, cháu V cũng có nguyện vọng sống với chị nên giao cháu V cho chị H tiếp tục nuôi là phù hợp. Ghi nhận việc chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C được quyền thăm cháu V, không ai được ngăn cản anh thực hiện quyền này.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đào Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh C đều khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị Đào Thị Thu H phải nộp theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Thanh C không phải nộp án phí.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu H đối với anh Nguyễn Thanh C, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đào Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh C.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đào Tường V, sinh ngày 09/5/2011 cho chị Đào Thị Thu H trực tiếp nuôi. Ghi nhận chị H không có yêu cầu anh Nguyễn Thanh C cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thanh C được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc hai bên đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đào Thị Thu H anh Nguyễn Thanh C đều khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Chị Đào Thị Thu H phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005415 ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (chị H đã nộp đủ án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- UBND xã Định Thủy (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở